Hãy tra! Mức lương tối thiểu!

Quy định vì người lao động và doanh nghiệp!

Mức lương tối thiểu ở Tokyo là

Từ ngày 1 tháng 10 năm 2024

Mức lương theo giờ

1.163 yên

So với năm trước tăng 50 yên

ベトナム語版

Mức lương tối thiểu là chế độ đảm bảo mức tiền lương tối thiểu cho tất cả người lao động.

Xác nhận trên trang WEB

Trang web đặc biệt về mức lương tối thiểu (chỉ có tiếng Nhật)

最低賃金 特設サイト 検索

Mọi thắc mắc liên quan đến mức lương tối thiểu, vui lòng liên hệ với Cục Lao động Tokyo hoặc Sở giám sát tiêu chuẩn lao động gần nhất.

東京労働局 検索

Trang web đặc biệt về tăng mức lương (chỉ có tiếng Nhật)

Đăng tải thông tin về chính sách hỗ trợ tăng mức lương, v.v.

賃金引上げ特設ページ 検索

Dành cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ

業務改善助成金 Trợ cấp tối đa là 6 triệu yên

Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi

“Chế độ mức lương tối thiểu”
là chế độ đảm bảo mức lương thấp nhất (mức tiền lương tối thiểu) cho tất cả người lao động!

Chế độ này áp dụng cho tất cả người lao động, bất kể những khác biệt về tuổi tác, hình thức làm việc như bán thời gian hoặc sinh viên làm thêm, v.v.

Cách xác nhận như thế nào?

Lấy mức lương bạn muốn kiểm tra(*1) đổi thành mức lương theo giờ và so sánh với mức lương tối thiểu (mức lương theo giờ)!

Cách so sánh với mức lương tối thiểu

Hãy điền tiền lương của bạn và mức lương tối thiểu của tỉnh, thành tương ứng.(*2)

1 Nếu là lương theo giờ

Lương theo giờ		Mức lương tối thiểu (mức lương theo giờ)
yên	≥	yên

2 Nếu là lương theo ngày

Mức lương theo ngày		Thời gian làm việc quy định trung bình trong 1 ngày		Mức lương theo giờ		Mức lương tối thiểu (mức lương theo giờ)
yên	÷	giờ	=	yên	≥	yên

3 Nếu là lương theo tháng

Mức lương hàng tháng		Thời gian làm việc quy định trung bình trong 1 tháng		Mức lương theo giờ		Mức lương tối thiểu (mức lương theo giờ)
yên	÷	giờ	=	yên	≥	yên

4 Nếu kết hợp các trường hợp 1, 2, 3 nêu trên

Ví dụ, nếu lương cơ bản là lương theo ngày và các trợ cấp (phụ cấp chức vụ, v.v.) là lương theo tháng

❶ Lương cơ bản (lương theo ngày) → Cho ra mức lương theo giờ bằng phép tính 2
❷ Các trợ cấp (lương theo tháng) → Cho ra mức lương theo giờ bằng phép tính 3
❸ Số tiền tổng của ❶ và ❷ ≥ Mức lương tối thiểu (mức lương theo giờ)

(*1) Khi so sánh với mức lương tối thiểu, không cộng vào các loại tiền lương sau đây.
① Tiền lương trả không thường xuyên (trợ cấp kết hôn, v.v.) ② Tiền lương trả theo từng kỳ lớn hơn 1 tháng (tiền thưởng, v.v.) ③ Tiền lương trả cho thời gian làm việc vượt quá số giờ quy định (lương tăng dành cho làm thêm giờ, v.v.) ④ Tiền lương trả cho thời gian làm việc trong những ngày ngoài ngày làm việc quy định (lương tăng dành cho làm việc trong ngày nghỉ, v.v.) ⑤ Phần vượt quá mức lương được tính của thời gian làm việc bình thường trong tiền lương trả cho thời gian làm việc từ 10 giờ tối đến 5 giờ sáng (lương tăng dành cho làm việc vào ban đêm, v.v.) ⑥ Trợ cấp chuyên cần, trợ cấp đi lại và trợ cấp gia đình
(*2) Đối với phương pháp tính toán chi tiết và phương pháp tính toán dành cho trường hợp lương theo sản phẩm, v.v., vui lòng liên hệ với Cục Lao động hoặc Sở giám sát tiêu chuẩn lao động gần nhất.

Người sử dụng lao động hay người lao động đều phải xác nhận mức lương tối thiểu.

Kiểm tra mức lương tối thiểu trong khu vực của mình bằng điện thoại thông minh, điện thoại di động! (chỉ có tiếng Nhật)

Dành cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ

Hãy tích cực sử dụng khoản trợ cấp hỗ trợ tăng mức lương.

業務改善助成金

Trợ cấp tối đa là 6 triệu yên

Tổng đài nhận liên hệ về Trợ cấp cải tiến doanh nghiệp 0120-366-440

“Trợ cấp cải tiến doanh nghiệp” là gì?

“Trợ cấp cải tiến doanh nghiệp” là tiền trợ cấp để hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ hoặc chủ doanh nghiệp qui mô nhỏ muốn nâng cao năng suất để nâng “mức lương thấp nhất tại nơi làm việc (mức lương tối thiểu tại nơi làm việc)”. Trong trường hợp đã tiến hành đầu tư thiết bị, v.v. thì sẽ được trợ cấp một phần chi phí đó tương ứng với điều kiện chi cấp.

Xem chi tiết tại đây (chỉ có tiếng Nhật) 業務改善助成金 検索

Điều kiện chi cấp

1. Nâng mức lương tối thiểu tại nơi làm việc
2. Chi trả tiền lương sau khi nâng lên
3. Đưa vào sử dụng các máy móc, thiết bị, v.v. để nâng cao năng suất
4. Không có các lý do khiến doanh nghiệp không được nhận trợ cấp như sa thải, hạ tiền lương, v.v.

→ **Trợ cấp một phần chi phí đã dùng cho đầu tư thiết bị, v.v.**

Quy trình cho đến khi chi cấp tiền trợ cấp

1. Nộp đơn xin cấp, kế hoạch thực hiện dự án, v.v. cho Sở Lao động của tỉnh, thành nơi có trụ sở làm việc
→ Thanh tra
2. Sau khi được quyết định cấp, thực hiện dự án theo kế hoạch đã nộp
→
3. Nộp Báo cáo kết quả thực hiện dự án và Đơn xin chi cấp cho Cục Lao động
→ Thanh tra
4. Chi cấp

Nhận tư vấn miễn phí từ các chuyên gia

Nếu bạn có thắc mắc về việc tăng lương, vui lòng trao đổi với Trung tâm hỗ trợ xúc tiến cải cách phương pháp làm việc.

Xem chi tiết tại đây (chỉ có tiếng Nhật) 働き方改革推進支援センター 検索

Quỹ hỗ trợ xúc tiến cải cách phương pháp làm việc

Tổ chức tài chính Nhật Bản cung cấp các khoản vay đầu tư thiết bị hoặc vốn lưu động cho các doanh nghiệp nỗ lực tăng mức lương tối thiểu tại nơi làm việc.

Xem chi tiết tại đây (chỉ có tiếng Nhật) 働き方改革推進支援資金 検索

リサイクル適性Ⓐ
この印刷物は、印刷用の紙へリサイクルできます。

(R6.10)